

CÔNG TY CỔ PHẦN TỰ ĐỘNG HÓA VÀ NĂNG LƯỢNG NFV
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TỰ ĐỘNG HÓA VÀ NĂNG LƯỢNG NFV

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NFV AUTOMATION AND ENERGY JOINT-STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NFV A&E .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108283709

3. Ngày thành lập: 29/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 15, ngõ 120, đường Định Công, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0974288198

Fax:

Email: *nfvautomationandenergy@gmail* Website:
l.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
2.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
3.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
4.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
5.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
6.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
7.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
8.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
9.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
10.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
11.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
12.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
13.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
14.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
15.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
16.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
17.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
18.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
19.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
20.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
21.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
22.	Xây dựng nhà các loại	4100
23.	Xây dựng công trình công ích	4220
24.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
25.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
26.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
27.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
30.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ CẢNH TOÀN	Số 2, ngõ 333, đường Trần Phú, Phường Đức Thuận, Thị xã Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	25,000	183751729	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	25,000		
2	PHẠM QUANG SÁNG	Không có, Xã Hải Đường, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	25,000	036098002066	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	25,000		
3	ĐINH VĂN HIẾN	Phòng 51, B5 tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	10,000	040069000276	
			Tổng số	90.000	900.000.000	10,000		
4	LÊ TRUNG HIẾU	Tổ 6, khu 5, đường Hoàng Quốc Việt, Phường Thanh Sơn, Thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	315.000	3.150.000.000	35,000	100998749	
			Tổng số	315.000	3.150.000.000	35,000		
5	ĐINH NGỌC MINH HIẾN	Không có, Xã Hải Hưng, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	5,000	163037036	
			Tổng số	45.000	450.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ TRUNG HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 17/09/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 100998749

Ngày cấp: 05/09/2005

Nơi cấp: CA tỉnh Quảng Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 6, khu 5, Phường Thanh Sơn, Thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 19A, hẻm 15/19, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội